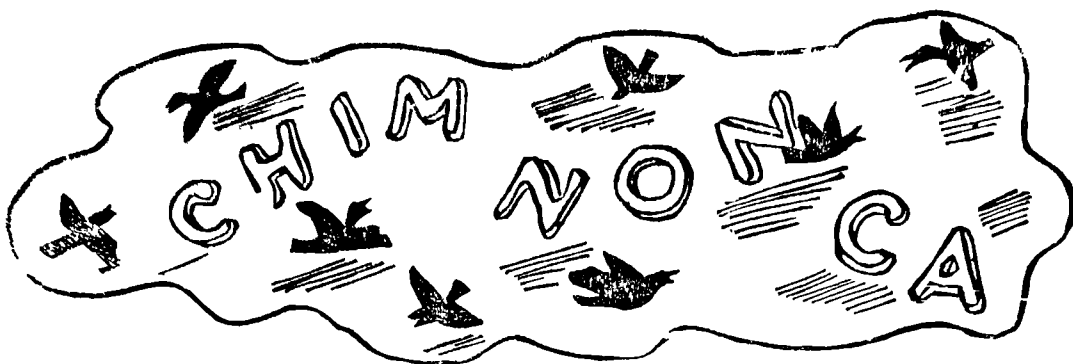


TRÉ EM

12
xu



Ba cô Tiên nữ (xem trang 4)



(Tặng tất cả các em gái nhỏ)

Lời của MAI NGỌC LIỆU
và ĐÀO VĂN THIẾT

Điệu Tàu
(Mao Mao Vũ)



Bầy chim chúng ta. Hót đùa, vui suốt ngày mới thỏa



lòng. Cùng nhau múa ca, Trước hoa lá xanh tươi, bên mây trời sáng



trong. Đua nhau hót mừng, Như muốn cho bao người luôn luôn sướng



vui Hết sức mong: Cho đời sao thêm thắm tươi!

II

Ngàn trên vút vu,
Lá cành rây gió trời, với cỏ rừng,
Dường như hát ru,
Dưới khe thác gieo tuôn, rơi trên giòng suối
Và ca hát rằng: trong.
« Ta cố sao cho đời luôn thêm tươi ».
Cổ hát vang,
Đưa lòng, ta vui với đời.

MỘT bọn đông đã xúm ngay lại bên tờ yết-thị còn ướt hồ. Họ chen chúc xô đẩy nhau, ai cũng muốn đọc trước đề rõ lời của quan tổng-trấn mới này truyền gì. Mấy người lực lưỡng đã đã đứng vững thế ở trong ; bọn yếu không nhanh chân vẫn cố vịn vào nhau, nghển cổ trông qua vai mấy người đứng trước.

Sau có người lên tiếng :

— Anh em ai cũng muốn biết lệnh quan truyền, vậy bác nào ở trong làm ơn đọc to cho anh em cùng nghe cả, đỡ phải chờ đợi hay chen nhau khổ sở thế này.

Nhiều tiếng cùng lên một lúc :

— Phải đấy ! Phải đấy !

Vòng người răn ra và yên lặng để nghe cái giọng trầm bổng hơi đượm vẻ khinh mạn của một người đứng trong đọc tờ yết-thị :

« Bản chức mới về nhận trấn này có lời bá cáo để nhân dân cùng biết.

Trấn Sơn-Tây đã có tiếng là nhiều giặc cướp. Giặc cướp có yên được thì nhân dân mới vững dạ làm ăn. Bản chức đã nghĩ đến điều ấy trước khi đến đây, nhưng tuy lượng rình có giỏi cũng còn mong nhờ nhiều ở lòng dân trong việc bình quân bạo nghịch. Vậy ai biết giặc ẩn nấp ở đâu, nên lập tức lại nha cấp báo. Bản chức lập dinh ở làng Vẽ và Tam-Nông. Ai gần đâu đến đấy. Còn người dung túng chứa chấp quân gian cũng bị trọng tội ngang hàng với giặc.

Đạo có nghiêm, trị mới an,

Đấy là việc lớn ; còn những việc nhỏ, của



NGUYỄN-MAI

MỘT VỊ QUAN

THỜI LÊ TRỊNH

của NGÔ-BÍCH-SAN

công không hẹp với ai. Mất một đồng tiền lưng đầu gạo cũng cho phép trình báo để hưởng sự công-minh. Không trình là dung túng kẻ gian : gian lợi nhỏ một ngày kia có thể thành gian việc lớn được. »

Nay yết

Sơn-Tây Tổng-Trấn Nguyễn-Mai

Người ấy đọc xong cười ha hả rồi nói bô bô lên :

— Lượng có giỏi sao chả tìm đến giặc mà bắt lại phải nhờ dân chỉ dùm, còn tài có cao mà nghĩ định sử cả những vụ ăn cắp một đồng tiền thì cũng uổng danh một quan tổng trấn.

Mọi người kinh ngạc đồ rồn cả mắt vào kẻ đã quá bạo mồm. Hẳn thấp người nhưng vạm vỡ và nhanh nhẹn lắm. Đôi mắt sếch trên khuôn mặt đỏ bừng lúc bấy giờ trông càng sếch hơn. Người ta cho là một thằng điên, nhưng khi hắn ngang nhiên gạt đám đông người đi ra, hơi rượu nồng sức lên thì họ lại cho là một thằng say rượu. Khi hắn đã đi xa rồi, một tay chơ trong làng còn lăm lăm nhìn theo và sợ hãi mấp máy môi, gần như nói thầm :

— Sóc-leo đấy !

Sóc-leo là tên một tướng cướp, một thằng giặc non đã được nhiều người biết tiếng, kể đến tên một cách rụt rè kiuh hãi. Tuy hắn không còn dấy nữa mà đám đông không ai bảo ai đã tản dần về gần hết. Bên tờ yết thị chỉ còn hai người nán lại đọc một lần nữa những lời rao. Một người đã đứng tuổi chép miệng nói :

— Đồ giặc cỏ chỉ tự phụ sảng ! Tôi tưởng hạt ta được quan tổng trấn mới này là có phúc lắm !

Người kia cung kính hỏi :

— Thưa cụ, hồi ở kẻ chợ (1) cụ có biết quan tổng trấn ?

(1) Hanoi, kinh đô nhà vua thời trước

TRONG...

của ANH MAI

TỪ chỗ lỉnh thành các em ở, giữa khoảng đồng bằng, có bao giờ các em nhìn lên những ngọn núi xa xa mà mơ màng đến những rừng rậm hang sâu đầy những bí mật không?

Hôm nay Anh-Mai muốn rủ các em hãy tạm rời cánh đồn, bằng phẳng lặng lên chơi các miền núi non ở xứ Đông-dương.

Đừng nghĩ gì đến sự vui vẻ hỗn đồn của các nơi thành thị nữa. Hãy cố quên các xóm làng yên ả mà đi đi mãi vào những miền chỉ có người Mán, người Mèo, người Thổ ở hay những giang-sơn của người Mọi, của người Lào, người Cao-miền.

Con đường rộng rãi, giải đá đến đây đã dừng lại. Ta đi theo những lối nhỏ vừa một người đi cỏ cây mọc hai bên vút đầu người. Con đường độc đạo đó lượn quanh các thung lũng rậm rạp,

NGUYỄN MAI NGUYỄN MAI

— Tôi nghe người ta kể truyện nhiều và chỉ đọc có một lần được trông thoáng thấy mặt. Ngài người làng Ninh-Xá, Hải-dương, hay chữ lắm, Đệ ấy đậu Hoàng-giáp Ngài làm quản ngay trong bộ Lễ.

Tôi được nghe một tên lính trong phủ chúa (1) nói truyện lại rằng một hôm các quan tề tựu cả trong phủ bàn việc. Bất thành linh một con voi lồng sỏ chạy ngất ngưỡng vào tận trong điện. Mọi người hoảng hốt không kịp nghĩ gì nữa, chạy thực mạng để thoát lấy thân. Ngài bình tĩnh nhay ra sân tìm cách giữ voi lại mãi cho đến lúc quản tượng vào nẻo dắt về chuồng. Vì thấy ngài có đốm lược ấy nên chúa mới đòi Ngài từ quan văn sang hàng võ đấy, chứ xuất thân Ngài có phải là võ đâu.

Thật hạt ta có phúc lắm mới được quan tổng trấn như Ngài, vì những quan trước đấy, ông coi, có làm gì được tụi Trộm Gió, Vượn Kêu, Hùm Vồ hay Sóc leo (2) đâu. Sức quan còn chịu kém thì lũ dân đen chúng còn coi ra gì!

(1) Chúa Trịnh-Căn.

(2) Tên lũ giặc ở trong miền trấn Sơn-tây hồi bấy giờ.

BA CÔ

Ba cô Tiên-Nữ
Đi hái hoa đào,
Tới khoảng rừng cao,
Hóa làm bướm bướm,
Nhón nhơ bay lượn
Khắp đó cùng đây,
Nghiêng đầu nhìn mây,
Bay là ngọn cỏ
Hút nhị hoa nở,
Hón cánh hoa tươi,
Vừa nở vừa cười
Vừa hát vừa múa,

Một con nhạn chúa

TIÊN NỮ

Đương lúc ngủ ngày
Chợt tỉnh giấc say
Đùng đùng nổi nóng,
Há mỏ, vươn móng,
Giang cánh đuổi tiên,
Bắt được nuốt liền
Cả ba Tiên Nữ!..

Nghe được tin dữ,
Nghìn cô tiên cò
Thương nhớ điên rồ
Ôm nhau mà khóc.

HUYỀN KIỀU

NGUYỄN MAI NGUYỄN MAI

một kẻ không tên đã dám cả gan ăn cắp của bác ta một con gà. Ở nhà quê, một củ hành, một nắm muối một quả trứng... cũng đủ làm cho người ta sót sa đem rêu rao nhau hàng nửa ngày nữa là một con gà!

Nhưng quan bồng truyền cho người vào điệu múa đàn bà đánh đá ấy ra. Tiếng rủa thấy im bật ngay và lính đã sốc nách điệu đến một thiếu phụ, nát đờm vì sự bất ngờ ấy, đi không vững nữa. Dân làng tò mò và bạo dân đã xúm đông cả chung quanh. Họ đợi đến một sự trừng phạt sẽ xảy ra ghê gớm lắm.

— Mụ kia, một con gà đáng giá là bao mà mụ nỡ đem năm dờn, mười dờn người ta ra bêu diễu. Mụ tiếc của đã dành — của mất trộm thì còn biết ai lấy nữa! — ta sẽ đền cho mụ... nhưng cái tội độc mồm kia phải trị để giữ phép cho nghiêm. Tổng-lý, các người sắp đặt tất cả dân làng đưa dần mỗi người vào tát cho mụ kia một cái.

Cái lệnh ngộ nghĩnh ấy làm rậy lên một vài tiếng cười ran nhưng kìm ngay được. Họ chen chúc nhau để cố lách lên xem người đàn bà quỳ ở dưới đất ngửa bộ mặt

RỪNG RẬM

đi xuyên qua cánh rừng thẳm, có lúc họ lên núi chậm chạp, ngoằn ngoèo, có lúc chạy phăng phăng xuống giốc.

Bóng tối của rừng cây bắt đầu bao bọc lấy chúng ta. Ánh mặt trời, ít khi chiếu đến đất. Cây cối chen chúc. Dây rợ ràng buộc cây nọ lấy cây kia. Mọi vật đều như hư như thực: nào giống chuối rừng cao ha', ba mươi thước từ dưới vực nhô lên, nào cây thiên tuế lừng lừng những khô mộc đủ màu hoa, nào tre, nứa vút ngọn cây nọ ngả sang cây kia làm đu cho giống khỉ. Lại những cây cổ thụ thân cây như một sợi thừng vặn vẹo, cành lá bao trùm các cây nhỏ. Mỗi khi đụng mạnh vào cành, thì nước đọng rào rào rơi xuống như mưa mà vắt nhỏ buồng mình bám chặt lấy cổ ta hút máu.

Cảnh tượng đó là cảnh tượng những nơi rừng thẳm. Đi quá lên cao chút nữa thì rừng cây (xem tiếp trang 8)

tai tái khuất phục lên để chịu những cái tát của hàng người lần lượt nhau đi qua thực hành cái hành phạt đối với một người nô mồm.

Mời đầu họ nghĩ cũng thấy thích thích cái công việc mình sắp làm, nhưng đến lúc đứng trước mặt người đàn bà, lòng thương mạnh hơn và nghĩ không thù oán với người có tội, nên ai cũng bắt đặc dĩ đặt sẽ lấy lệ bàn tay mình trên đôi má thiếu phụ.

Giữa lúc ấy một người đàn ông đã cố lách đám đông vào tranh đứng nổi liền theo hàng người sắp đi qua vòng tôi. Đôi mắt hần lăm lăm nhìn quanh và chân tay hần nóng nảy cứ muốn ầy những người trước đi nhanh lên để chóng đến lượt hần.

Lượt hần sau cũng đến. Có bao nhiêu sức dư trong người hần đổ dồn cả vào hai bàn tay để đánh cho người thiếu phụ hai cái tát lạng hần đầu đi. Bỗng tiếng quan hét:

— Bay đầu! Bắt lấy thằng ăn cắp!

Mọi người kinh ngạc chưa hiểu ra sao thì quan truyền ngừng hình phạt lại và sai trói người đàn ông kia dẫn đến trước mặt.

(Còn nữa)

TÂM, con ông Phan năm nay lên chín tuổi. Tâm học lớp nhì trường Sinh Từ. Tâm được cha mẹ chiều chuộng, yêu quý lắm. Tâm muốn thức gì được ngay thức ấy, không bao giờ phải ao ước cái gì. Tuy vậy, Tâm khác mọi đứa trẻ nhiều lắm, vì Tâm không hề lảm nững hay vói vỉnh cha mẹ bao giờ. Tâm học rất chăm. Đối với thầy, Tâm ngoan, ngoan, nết na, dễ bảo. Đối với bạn Tâm tử tế, hiền lành và hay giúp đỡ anh em không ngại khó nhọc.

Tâm ở một ngôi nhà lộng lẫy bên cạnh một thửa đất rộng có nhiều nhà lá của bọn thợ thuyền và những người buôn thúng bán mẹt thuê chung.

Ít lâu nay, người ta đề ý đến Tâm hay ra vào một gian nhà đằng cuối vườn.

Tối nào cũng vậy, vào khoảng 7 giờ, cơm nước xong là Tâm đến, độ nửa giờ sau Tâm lại vội vàng ra về, nét mặt đầy vẻ vui sướng. Cha mẹ Tâm thấy Tâm ngày nào cũng đi vắng một chốc như vậy, có hỏi Tâm thì Tâm thưa rằng Tâm dạo chơi quanh phố nhà để lúc học được thảnh thơi.

Thế là Tâm đã nói dối. Nếu ai tò mò đi theo Tâm và nhìn qua kẽ liếp mỏng manh

TRẺ EM VIẾT CUỐN VỞ

che gian nhà xiêu vẹo đó, sẽ thấy dưới ánh đèn dầu khi mờ khi tỏ hai cái đầu chụm vào nhau, trên một tấm phản ọp ẹp. Hai bóng ấy là Tâm và thằng Cu, đứa trẻ bán nước chè rong ở ngoài phố.

Tâm đến đây để dạy thằng Cu học chữ Quốc Ngữ. Tâm thích thằng Cu lắm. Nó kém Tâm một tuổi. Nó thường kể cho Tâm nghe những truyện cổ tích, những thú chơi ở đồng quê. Nó kể cho Tâm nghe cả hồi khổ sở của bà cháu nó từ khi bố mẹ nó chết đi. Nó ao ước được cặp sách đi học như Tâm, nhưng nhà nó nghèo quá, lấy gì mà ăn học. Nó phải bán nước rong, mà bà nó phải thôi cơm cho mấy người thợ mới đủ nuôi nhau.

Tâm thương thằng Cu lắm. Tâm vẫn nhìn xem chớp bóng, dấm dúi cho thằng Cu để nó may mắn quần hay manh áo. Và Tâm cứ tối tối sang dạy thằng Cu tập đọc và tập viết. Tâm cho nó cả bút giấy, hết sức trông nom cho nó. Tâm ước cho nó từng [net chữ

được nghỉ hè ả !

A — Tại sao mùa rét, người ta lại gọi là mùa đông nhỉ ?

B — Tại mùa rét năm đông người thì ấm.



— Gớm hôm nọ chị Khánh ho dữ quá làm bao nhiêu người phải nhìn. Có lẽ chị ấy bị cảm...

— Không, chị ấy định khoe cái áo mới may đấy.

VỞ' LÒNG

của THỦY KÍNH

một. Tâm ngọt ngào bảo nó từng câu một bao giờ Tâm cũng ân cần như đối với em nhỏ.

Tâm lại kể cho thằng Cu nghe chuyện ở nhà trường, những trò vui mà Tâm và các bạn bày ra trong giờ chơi và giờ tập thể thao.

Ba tháng trời qua, không một ngày nào Tâm quên thằng Cu cả. Một hôm Tâm đi học về nom thấy một thằng bé con tay xách ấm nước, tay xách rổ bát, mắt dán vào tờ quảng cáo ở trên tường một nhà ngay đầu phố. Tâm cũng len vào xem. Tâm thấy thằng bé đọc thông quá và nghe tiếng rất quen. Tâm tiến sát tới sau lưng nó, Tâm kinh ngạc nhận rõ thằng Cu.

Trước cảnh tượng ấy, Tâm thấy sung sướng lạ. Tâm se sẽ lùi gót mặc cho thằng Cu say xua liến thoăn đọc nốt tờ quảng cáo.

Về đến nhà, Tâm tung tăng chạy nhảy

A — Thề sao mùa nực lại gọi là mùa hè nhỉ ?

B — Vì mùa nực năm ngoài hè thì mát có thể mà cũng phải hỏi.

của Thanh-Ngọc

Dối phẩn !

HẬU — Người đàn bà dối phẩn không phải chỉ làm tăng sắc đẹp thôi, mà còn phải giữ không cho vi-trùng vào trong da thịt mình nữa. Đó là một cách vệ sinh rất tiện.

NGÀ (bĩu môi nhại) — Vệ-sinh... vệ-sinh... hề mở mồm là nói đến vệ-sinh. Thề các cụ ngày xưa không dối phẩn cũng chết cả hay sao ?

HẬU (quả quyết) — Chính thế ! Đây anh xem, bây giờ còn các cụ nào sống đâu.

hết nhà trên đến nhà dưới, cười nói luôn miệng chẳng khác chi con chim non mới tập bay chuyền.

Một lát, cha Tâm ở sở về. Tâm thông thả tiến lại cạnh, kể hết đầu đuôi việc dạy thằng Cu học và xin lỗi cha mẹ về tội nói giời đi chơi. Đoạn Tâm lục cặp rút ra một quyển vở đầy những mực, mà chữ thì đồ siêu, đồ vẹo, ngoằn ngoà, ngoằn ngoèo đưa cho cha mẹ xem. Đó là : Cuốn vở vỡ lòng của thằng Cu.

Cha mẹ Tâm nghe xong, sung sướng mỉm cười, ôm Tâm vào lòng khế nhủ :

— Tâm, con ngoan lắm, ba và mẹ không ngờ con biết thương kẻ khó đến thế. Ba mẹ rất bằng lòng con, con đã làm một việc rất nhân đạo. Để rồi ba mẹ thưởng cho. Chốc nữa con sang bảo thằng Cu sang đây, ba mẹ sẽ cho nó ăn, đi học với con cho có bạn.

Hai ngày hôm sau, người ta thấy Tâm dắt tay một đứa trẻ nữa cùng đi học. Đây là thằng Cu và người ta nhận thấy nhà Tâm thêm một người vú già. Y theo lời Tâm xin, vợ chồng ông Phan nuôi cả hai bà cháu.

THỦY-KÍNH

TRƯỜNG

HOÀI ĐỨC

Nº 70 Phố Hàng Trống Hanoi

Giấy nói số 866

là một trường Nữ-học tư-thực to nhất Bắc-kỳ Có từ lớp Đồng-ấu đến lớp Đệ-tứ-niên ban Cao-đẳng-tiểu-học.

**Ngày khai giảng niên-khóa
1941 - 1942 :**

Ban Tiểu-học : Ngày thứ hai 1er Septembre 1941, hồi 7 giờ sáng.

Ban Cao-đẳng-tiểu-học : Ngày thứ hai 1er Septembre hồi 8 giờ sáng.

Lưu-trú học-sinh phải lễ tựu tại trường ngày 31 Aout trước 8 giờ tối.

VUI CƯỜI

của Thạch-Giang

A — 500 năm dãi với anh lâu hay chóng ?

B — 500 năm dãi với tôi chỉ là 1 phút.

A — 500p. dãi với anh to hay nhỏ ?

B — 500p. dãi với tôi chỉ là 1 xu.

A — Thề anh làm ơn cho tôi vay 1 xu.

B — Vàng ! Nhưng anh hãy chịu khó đợi 1 phút.

THẦY GIÁO — Trong 4 mùa, anh thích mùa nào nhất ?

HỌC TRÒ — Thưa thầy con thích mùa hè nhất.

THẦY GIÁO — Lại sao anh thích ?

HỌC TRÒ — Thưa thầy, vì mùa hè con

TRONG RỪNG RẬM

(Tiếp theo trang 5)

bớt rậm rạp. Cây dầu hàng vạn, hàng triệu dưới mình, lên cao, thân cây thẳng tắp như cột đá. Cành lá cũng thưa đi. Ở dưới đất mọc một thứ nứa nhỏ cao hơn thước.

Đi lên nữa tới các bình nguyên cao xứ nam Trung kỳ ta sẽ thấy có cả rừng thông sáng sửa mặt đất phủ một lượt cỏ ngắn.

Nhưng ra khỏi rừng rậm xuống các thung lũng thấp ta chưa thoát khỏi bóng cây. Còn có những cánh rừng toàn cỏ danh, sắc như giao thính thoảng lại có một bụi cây làm chỗ ẩn nấp cho thú dữ; còn có những đám đất lầy toàn lau sậy che ẩn cho các giống voi. Còn có... Rừng rậm xứ Đông d: ong thật là thiên hình vạn trạng...

Đi đã lâu rồi! Ta hãy dừng chân nghỉ lại cạnh vùng nước nhỏ này. Quanh ao, các em có để ý đến những vết chân thú vật đến uống ở đây không? Đây vết chân voi bệ bệ, vết chân hổ sắc cạnh.

Hãy lắng tai nghe? xa xa tiếng « à nôm » của ông ba mươi vọng từ núi này sang núi nọ, tiếng nai kêu yếu ớt dưới thung sâu. Gần ngay bên mình reo tiếng cười chế nhạo của chủ khỉ.

Sau bụi cỏ cao vút đầu người bên đường ta đi biết đâu chẳng có bao nhiêu thú vật đang dinh mò ta.

Rừng Đông-dương rậm rạp là giang sơn của nhiều giống vật. Các em đã nghe thấy nói đến con hổ ác nghiệt hay vồ người, con nai hiền lành, con hươu với đôi sừng quý báu, con hoẵng nhỏ mà ngon thịt. Các em đã nhìn thấy ở các vườn bách thú con gấu đen thui thui hay gáy sù, con trăn yên lặng mà không hiền lành.

Nhưng các em có biết rằng ở xứ ta còn có từng đàn voi to lớn, từng đàn bò rừng, bốn chân trắng, từng đàn trâu rừng hung dữ. Các nhà đi săn nổi tiếng trên thế giới từng phải đến xứ ta để săn những giống thú to ấy nhất là để săn một giống bò của riêng Đông dương, giống bò tót hay miu và giống tê-giác một sừng.

Một điều nữa các em không ngờ là ta có một giống nai riêng của miền Đà-lạt là giống nai cà-long sừng rất to rất đẹp; ta lại còn có cả hổ rừng có cả chó sói. Còn lợn rừng thì nhiều vô kể, có con to bằng con trâu lớn, đi thò thần một mình.

Vì rừng rậm Đông-dương bí hiểm nên Anh Mai muốn dắt các em đi theo mấy nhà săn bắn giỏi vào chỗ 'núi non. Lần lượt từ kỳ sau Anh-Mai sẽ nói đến chuyện săn hổ, săn voi, săn gấu... Các em sẽ thấy cái thú đuổi theo thú vật rình mò, ẩn nấp. Các em sẽ yêu sự săn bắn và sẽ hiểu rằng nghề săn cũng là một thể thao quý trọng, đi săn phải làm một người ucan đảm vô cùng.

N G K H O A H O C

TÔI RA TRẬN

TÔI ra mặt trận đã được đến một tuần lễ mà hôm nay mới được: một việc mà làm. Việc cũng chẳng có gì to tát, chỉ đi cùng với ba chiếc khu trục khác ủng hộ hai chiếc máy bay chụp ảnh. Chúng tôi chỉ phải bay sâu vào hàng trận quân địch độ vài mươi cây số chụp song ảnh rồi lại quay về nhưng tôi cũng thích lắm vì sau hơn một năm trời tập luyện ở trường phi công, bây giờ tôi mới được dự chiến tranh.

Chúng tôi sắp hàng rậm rạp bay, tiếng động cơ êm mà khỏe mạnh làm tôi cảm động, nhưng các bạn quanh đều thần nhiên chĩa chú vận lái y như lúc họ ngồi trong hội quán hàng không đánh bài hay vừa hút thuốc vừa xem báo.

Gần đến trận tuyến quân địch chúng tôi bay vọt lên cao để ẩn trong mây và để tránh súng cao xạ đang liên tiếp nổ ở dưới đất tỏa những túp khói trắng nhỏ, phất phơ bay theo gió.

Xa xa, phía chân trời có mấy căn nhà thấp thoáng trong rừng cây. Hình như đây là xưởng sửa chữa khí cụ của quân địch mà sáng nay chúng tôi được lệnh đi thám thính và chụp ảnh.

Viên quan hai (chỉ huy) tại chúng tôi ra lệnh cho cả 5 chiếc máy bay phóng thẳng lại chỗ ấy. Chúng tôi mở hết tốc lực và đến gần đều cho máy bay nhào xuống thấp để

Êm dịu các em bé đều dùng được

Bán tại: Hanoi Ng. văn - Đức

11 hàng Hòm. — Nam-dịnh: tổng đại lý cả các phủ huyện: Việt-long 28 bến củi. — Saigon: Phúc yên, Haiphong, Hongay. Xin hỏi Mai-linh Bắc-ninh: Vinh-hưng. — Phú-thọ: Văn-Sinh.



T R A N G K H O A H O C T R A

chụp ảnh cho rõ. Hai chiếc: máy bay chụp ảnh bay thông thả để chụp còn lũ chúng tôi ba chiếc khu trục bay quanh để hộ vệ Súng cao xạ ở dưới bắn lên tới tấp nhưng chúng tôi cũng chẳng vừa. Những trái bom 10 cân treo ở dưới cánh thì nhào bay xuống làm nhiều người bên dưới phải nhốn nháo chạy đi ẩn để tránh một chiếc xe ô-tô vận tải giữa sân, Tôi hãm máy nhào thẳng xuống và lúc còn cách mặt đất độ 1000 thước tôi thả nốt trái bom cuối cùng còn lại dưới cánh.

Ném xong tôi hạ hậu cánh, mở hết tốc lực cho máy bay ngoi lên. Lên được cao rồi tôi cảm động, quá nếu hậu cánh bị gió đánh gãy hay máy yếu một tý thì chắc chắn tôi đã tan tác dưới đất rồi. Mà cũng chẳng cần thế, chỉ cần vận lái chậm một tí cũng đủ chết vì lúc ấy tôi lao từ trên trời xuống đất với tốc lực đến 1000 cây số một giờ nghĩa là gần 300 thước trong một giây. nhìn chiếc xe vận tải đang cháy khói um dưới

đất tôi vừa sung sướng vừa bồi hồi cảm động không ngờ công việc làm có hiệu quả đến thế.

Viên quan hai ra lệnh trở về, chúng tôi lại vọt lên cao rồi thẳng cánh bay về.

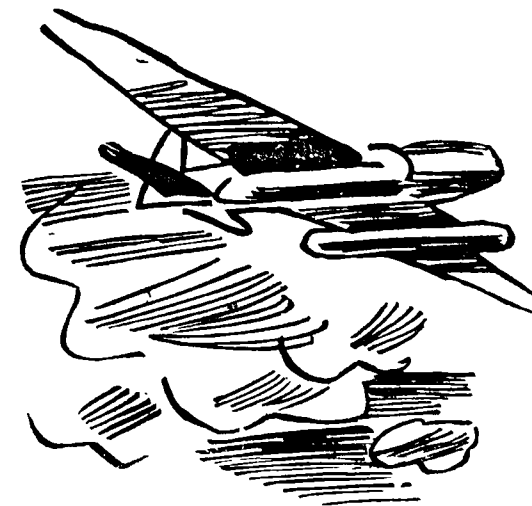
Chúng tôi bay được một quãng thì gặp một chiếc phi cơ phóng pháo hạng nhẹ của quân địch bay một mình có lẽ đang thử. Thoảng thấy chúng tôi hấn vội ẩn vào một đám mây nhưng tôi lại lao xuống để tìm. Gió tạt làm tôi gần đứt hơi, hai tai ù, đầu văng, tôi vội lấy ống dưỡng khí để thở.

Tại không biết chỗ ẩn nên tôi nhào quá đà, không bắn được. Giá lúc ấy hấn bắn tôi thì kẻ cũng khá nguy nhưng có lẽ vì sợ thân có thể cô hấn lại nhào xuống đất dễ lần.

Lúc hết vòng nhào tôi nhìn xuống đất thì chẳng thấy hấn đâu nữa, tiện cánh đồng vẫn những màu sắc ấy. Quân địch lại lần mất rồi hấn chỉ quanh đây nhưng nước sơn khéo léo đã làm hấn lẫn với phong cảnh bên dưới. Tôi đành quay về vì ở dưới súng cao xạ bắn lên đã dạt nhiều. Vả lại công việc của tôi là đi hộ vệ hai chiếc máy bay chụp ảnh thì phải làm xong đã chứ! Thật đáng tiếc, giá nhìn thấy

hấn mà quay đầu máy bay nhắm bắn thì làm gì tôi chẳng hạ được. Tôi có những 8 khẩu súng liên thanh, mỗi khẩu bắn 1000 phát một phút cơ mà!

ÂU BẮNG thuật.



Số khai trường

Với vụ khai trường, báo TRẺ EM cũng sẽ khai giảng hai lớp mới:

1.) Lớp dạy vẽ do họa - sĩ Tô - Vũ chủ - trương.

2.) Lớp dạy hát do Anh Họa - Mi chủ - trương

ngoài những lớp văn cô thủ công, thể thao, trò chơi, khoa học ... Hai lớp mới đó sẽ bắt khai giảng trong số đầu khai trường 5 Septembre 1941. Bìa thêm màu, nhiều mục và nhiều bài mới lạ. Giá vẫn chỉ có 0p12. Chỉ trả có 3p90 một năm hoặc 1p00 ba tháng mà các bạn được theo rất nhiều lớp dạy đủ các môn học, không kể lại được nghe những truyện vui, truyện dài, truyện ngắn! Thật là một sự lợi vô giá!

TRÒ CHƠI VUI

ĂN CAO LÂU

— Em đã vào một hiệu Cao-lâu nào ở phố hàng Buồm chưa ? Ai mới thoát bước vào hiệu cũng phải lấy làm khó chịu. Bàn nào bàn ấy bát đĩa ngổn ngang ; người ngồi ăn, kẻ đi lại bừa bộn. Tiếng nói cười, hò hét ; tiếng xu hào sảng soảng làm đình tai, nhức óc. Khó chịu nhất là một hạng người cứ chạy ngược chạy xuôi, hết bàn này đến bàn khác, miệng hò hét như quát mắng ai. Em không nghe quen phải giật mình. Thế nhưng em muốn ăn món gì tất phải cần đến những người ấy. Đó là bọn «hầu-sáng». Họ là những

người làm công của hiệu, chuyên việc hầu khách và bưng món ăn. Họ đến các bàn ăn để hỏi cho biết khách muốn dùng món gì, rồi gào to gọi nhà bếp làm món ấy và lát nữa sẽ bưng ra để khách soi.

Nghề «hầu-sáng» khó khăn biết chừng nào ! em tập làm chơi sẽ biết :

Cách chơi

Phòng ăn là ngoài sân hay trong buồng. Mười mười em ngồi rải rác làm khách ăn. Càng đông càng vui.

Một hay hai em làm «hầu-sáng».

Khách gọi món ăn. Mỗi người chỉ được gọi một món : Mi bò, hay chè sen, hay cháo bầu-dục, chả rán, cà-phê sữa, bi tần, gà quay, bi-tết bánh tày, ván ván...

Các chủ «hầu sáng» nghe kỹ và nhớ lấy. Không được ghi chép gì. Khách gọi hết lượt, bọn «hầu-sáng» vào bếp (dan phòng khác) để làm món ăn. Các món ăn sẽ biên vào giấy nhỏ, cho mỗi khách hàng một mảnh riêng.

Thí dụ : Anh A, cháo bầu dục.

Anh C, bi-tết bánh tày.

Anh X, cà-phê sữa.

Biên dùng món nào cho ai thì bưng ra ngay. Khách đói bụng, chờ lâu, hò ăn khẩn cả cổ. Tiếng vỗ bàn, lắc ghế ầm ầm. Hầu sáng ! Hầu sáng ! Mau chân, mau tay lên một tí !

Món ăn bưng ra đủ, Còn lời thôi gì nữa ?

— « Ô kia ! tôi gọi gà quay sao lại múc chè sen thế này ? »

— « Bi-tần của tôi đâu ? Sao lại cho cà-phê sữa ? Lại còn ông khách kia, bé người mà hầu ăn, vỗ bụng đồm độp và gắt nhắng lên đó.

Ông soi gì ? Hầu-sáng bận túi bụi thành thử quên phắt, để ông ta ngồi suông mãi. Thì ra từ nãy, ông khách lạ lòng ấy đã gọi món... bưng chớ. Mà bây giờ vẫn chưa bưng ra. Gắt là phải.

Ấy đó, một việc «hầu sáng» nhỏ trong hiệu cao-lâu có dễ dàng đâu ! Chớ khinh thường. Người hầu-sáng giỏi phải có mắt tinh để nhìn đón khách, phải có tai sáng để nghe khách dặn, phải có trí nhớ kỹ-càng rành-mạch để khỏi nhầm lẫn. Và nhất là đừng vô ý để khách ngồi nuốt nước bọt lâu như ông khách Ti-hon gọi bún chả kia mà có khi vô hiệu.

Chơi xong lượt lại đổi hai em khác làm «hầu-sáng».

P. L.

Ô CHỮ QUẢ CHẤM

Ngang dọc giống nhau

- | | | |
|-----------|-----|-------------------------|
| O | 1-- | Đọc ra có nghĩa là bảo |
| O O O | | lùi ra. |
| O O O O O | 2-- | Cùng nghĩa với thầy. |
| O O O | 3-- | Thứ giường làm bằng |
| O | | tre. |
| | 4-- | Chữ sau tên tục một ông |
| | | vua họ Nguyễn. |
| | 5-- | Viết tắt, con vật kêu |
| | | be... be. |

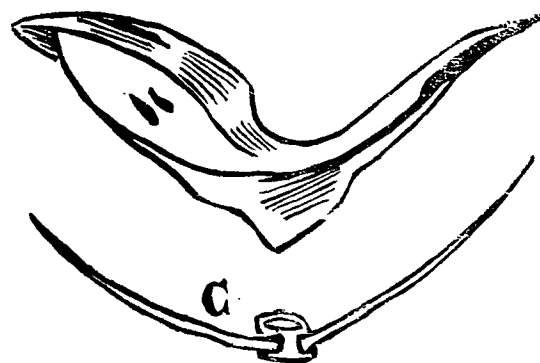
Tên :

Tiếng bí mật kỳ trước :

Vai — Vải — Vãi — Vái :

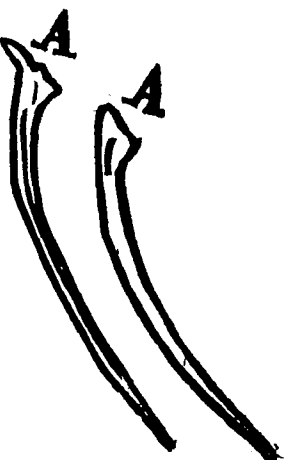
CON CÒ BẰNG XU'ÔNG

PHAN TRỤ

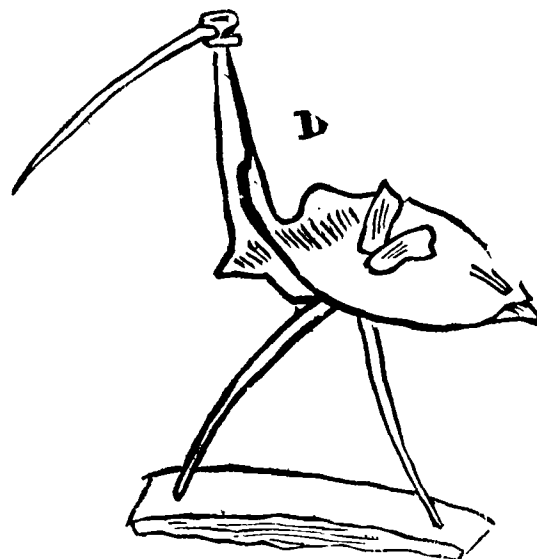


Gỡ bộ xương sống cá chép ra, lấy 2 cái xương sườn A A.

Đầu cá có hai xương má, lấy một ; khoét hai lỗ nhỏ dài ở cái xương má ấy như hình B. Cắm hai xương sườn A A vào hai cái lỗ ấy. Thế là con cò đã có mình, cổ và hai chân chỉ còn thiếu cái đầu và mỏ. Lấy một đốt xương sống có hai



cái xương gai chia ra như cặp sừng trâu (như hình C). Bẻ đi một cái xương gai, xong đội cái đốt xương ấy vào cổ cò. Thế là con cò bằng xương cá chép đã hoàn thành. Muốn cho nó rứng, cắm hai chân vào mảnh vỏ buri, như hình D.



HỘP THƯ

Các em Thơ và Linh (Barbier Tân Định Saigon) Anh Cao đã nhận được thư hai em. Từ nay cứ viết thẳng về tòa báo. Têu hiệu các em cứ việc chọn lấy, rồi cho anh biết.

Em Hồng-Điệp (Hadong) Bài của em đã đến tay anh Cai Vươn Cô gửi thêm. Chiều thứ năm em cứ đến Tòa Soạn.

Ô Trọng Phô — Rât tiếc không đăng được.

Em Nguyễn-Vinh — Đã nhận được, còn xem.

Em Đá Cuội (Qui-nhơn) — Giải-trí và Vui cười dùng được.

Em Thanh Giang — « Vui cười » và « Tò mò » đăng được — Còn truyện đã đưa anh Cai Vươn Em P. K. — « Tò mò » Đăng được. Cám ơn.

Em Sóng Vỗ — Chịu khó đợi : sẽ có. Vui cười không đăng được.

Đào-hạnh-Nguyễn (Hai-duyên) -- (Giải trí) sẽ đăng

Ô. P. Đinh Công Dương — Hay, sẽ đăng, Cám ơn.

Em Thanh Tâm (Faifo) — Tiểu-thuyết tình thì rất không nên xem — Cả Kiếm hiệp cũng vậy — Truyện Trinh-thám xem được. Em muốn biết tập viết văn thế nào ư ? Tập dịch văn Tây đã. Rồi gửi anh Cai Vươn xem.

Em Vinh (Clinique St Paul H.N.) — Cám ơn em lắm. Báo Trẻ-Em sẽ có nhiều điều bất hay nữa. Anh Phạm Lợi có bài Lưu thủy chấm ra cung tây, cả lời ca (bài hát hướng-đạo). Nhưng hiện anh ấy đi vắng. Cuối tháng Aout mới về Hanoi. Em muốn có bài ấy thì đợi lên tòa Báo mà hỏi.

Em Thạch-Giang — Anh Tô-Vũ là anh Tô-Vũ, không phải là anh N-T-L như em tưởng. Bài em viết đã giao lại anh Cai Vươn. Em không phải là độc-giả mua năm, chỉ mua báo lẻ cũng vẫn có thể đến tòa báo học hát được.

Em Sóng Vỗ (Hanoi) — Truyện hay, tranh đẹp đến thế, em vẫn chưa bằng lòng ư ? sao mà khó tính vậy ?

Em Mộng-Điệp (Phúc-yên) — Bất cứ là độc giả mua năm hay mua lẻ, miễn là em dự những cuộc thi của Tòa Báo mà trúng thì sẽ được quà thưởng.

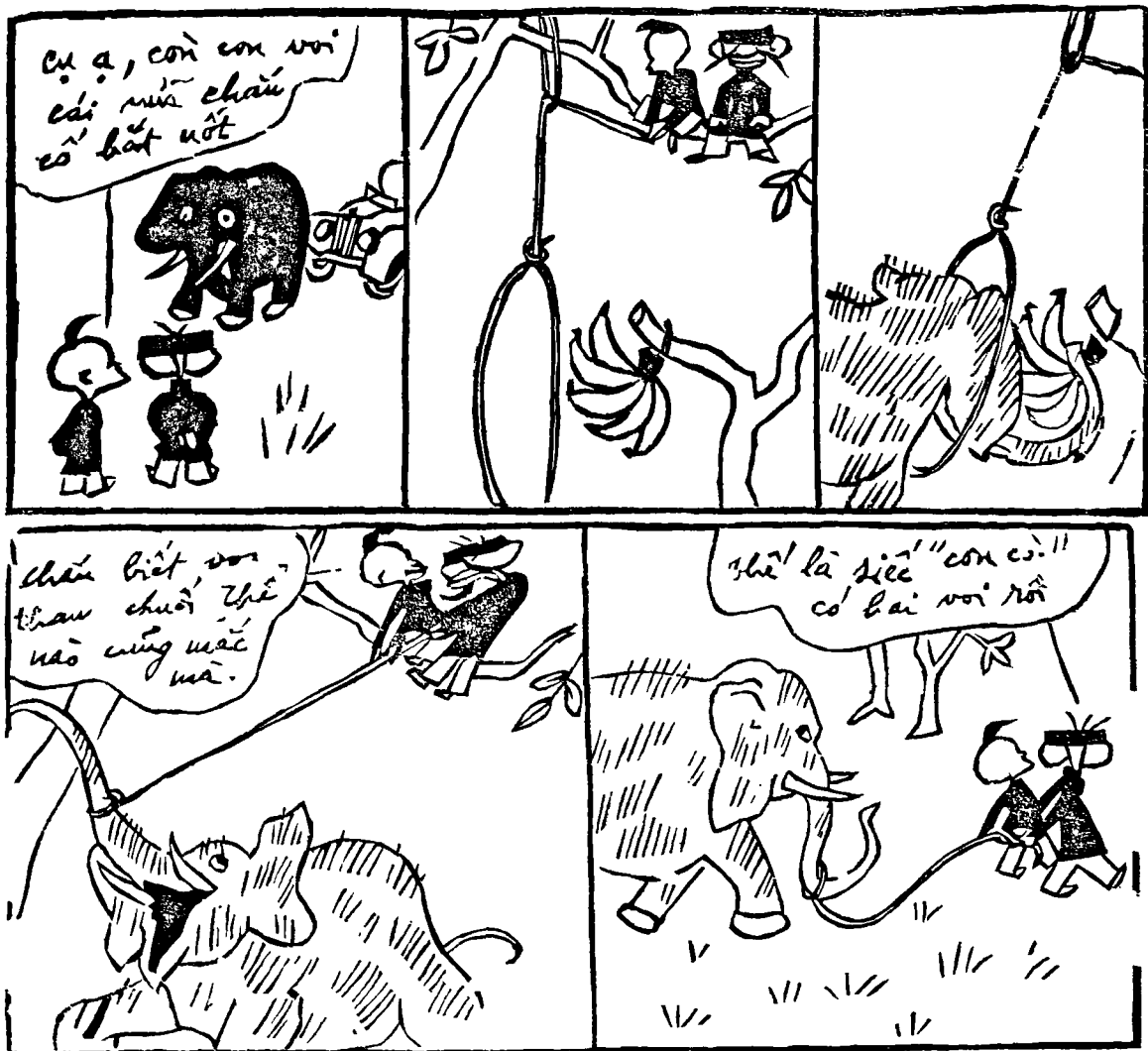
Em Ngổn Đực (Gia-Định) — Em phải cho biết địa chỉ anh mới gửi báo được chứ. Chẳng lẽ cả tỉnh Gia định chỉ có một con Ngổn đực thôi ư ?

Phi Hải (Bắc Giang) — Bài của em hay lắm. Có thể đăng được. Nhưng tiếc rằng lạc mất hai tờ giữa, lỗi tại em không ghim. Gửi bản khác. C. V.

Đôi bạn (Hanoi) Khá lắm ? Bất tay Đôi bạn, mỗi người nửa cái,

C. V.

MÚP và MÍP XI BẮT VOI CÁI



BÔNG LAN

Gió nam về thời hiền ngoài,
Cây hoàng lan ngả bóng dài rung
rinh,
Đôi bông hoa đậu trên cành,
Cánh tơ thon nhẹ, nghiêng mình
khẽ du.
Một làn hương ngát say sưa
Rộn can phòng nhỏ nầy giờ lặng
im!
Đầu cành thêm mấy bóng chim,
Nhìn bông hoa đẹp, hót lên nhịp

(Tặng các em gái)
nhàng.
Yêu thay mấy cánh hoàng lan!
Dư hương, sắc đề khuây tan cảnh
buồn.
Lan ơi! Ẽm sẽ soi gương
Tu thân cho trọn mọi đường, nên
ngoan.
Reo vui cho cả thế gian,
Thanh-danh ghi lại như làn hương
thơm.
THÁI BÀ

Xưa ở về châu chợ lã,
có con Thủy-ngưu lạc lèn,
chạy rông, phá hại mùa
màng. Dân sự giận quá liền
đuổi đánh và bắt về làm thịt

Thủy Thần thấy mất con
trâu quý bèn biến ra lão hành khất lên tìm. Đi gần đến
Nam quan, vào nhà một người đàn bà góa, già tăng
xin ăn.

Bà này thấy người đói rách, động lòng thương, xong
không có gì mà giúp được, nói rằng : « Tôi nghèo
lắm, chẳng có gì đãi người được cả. Hiện ở gần đây,
họ bắt được con trâu, người đến đó mà xin. »

Thủy Thần nổi giận lúi đình, dặn bà lão lấy chậu
rắc chung quanh nhà thì khỏi bị hại. Nói xong biến mất.
Bà lão lo sợ, y lời người hành khất dặn. Quả nhiên đêm
hôm đó, có tiếng ầm ầm như sấm xẹt. Bà ta hốt hoảng
choàng dậy mở cửa ra xem thì chỉ thấy nước mà thôi.
Duy có miếng đất của bà lão là như nguyên, nay hãy
còn. Vì thế người ta gọi gò đó là gò An Mã. Thực là ở
hiền gặp lành.

Sông thì chắc là sông Năng và những suối chảy ụp
cả xuống thành hồ Ba-Bể.

Đoạn trên đây không phải là đoạn tóm tắt
của tôi mà là nguyên văn bản chính của tác
giả « Gò An Mã ».

Hai mươi năm về trước, cái chuyện tục
truyền về hồ Ba Bể này đã được ghi chép và
đăng trong tạp chí Nam Phong một lần rồi.
Hồi đó « cụ » tác giả nào — tôi quên mất tên
— đã viết dài có đến hàng chục trang. Ngày
nay, một « em » tác giả đã muốn làm gọn
hơn, nhưng cũng chuyện ấy mà một trang
giấy học trò, em viết vắn vắn hết có. . . mười
sáu giòng. Của đáng tội, thêm vào đó một
đoạn mở đầu tả mấy đoàn sinh hướng đạo
« đùn » nhau kể chuyện, hết năm giòng, và kết
cấu, một giòng. Tuy thế tổng cộng cũng chỉ
được hai mươi hai giòng.

Hai mươi hai giòng về một đầu đề có thể
viết được hàng chục trang !

Bởi thế hẳn các bạn cũng đã hiểu tại sao
tôi cứ để nguyên văn, không tóm tắt.

Còn tóm vào đâu được ?

Lối thơ một câu, chết ngay khi mới ra đời,
cũng chỉ có một tin đồn độc nhất là chính tác
giả bỏ dở của nó. Văn bốn thành cục còn đâu
là văn nữa !

Nhưng các bạn có biết tác giả của câu
chuyện ngắn ngắn trên đây là ai không ? Tôi
đó các bạn đoán được ra đấy.

Các bạn cứ cố nghĩ đi. Để chứ không khó
đâu. Một văn hào Pháp đã nói : « Văn tức là
người » và người Nam mình vẫn có câu tục

VƯỜN ƯƠNG

(Tiếp theo kỳ trước)

ngữ : « Người làm sao,
chiêm bao làm vậy »
mà lại !

Các bạn không nghĩ
ra thì để tôi nói cho

mà biết vậy. Tác giả của « Gò An Mã », cái
câu chuyện gây nhom nề trên đây là... là...
em Chánh Còm !

Không hiểu em ấy « còm » đến thế nào mà
bài viết ra cũng thấy là « còm ».

Dù chỉ là một câu chuyện kể lại, chúng ta
cũng cần phải để người đọc có đủ thời giờ đặt
minh vào trong câu chuyện, hay đủ để cái
cảnh tả trong chuyện nó làm quên hẳn trong
một lúc cái cảnh thật ở bên ngoài.

Nếu kể như chớp nhoáng, chỉ cổ chủ trọng
vào cốt chuyện mà thôi thì chẳng hóa ra
không có chuyện nào dài được đến hơn vài
chục giòng ư ?

Lúc kể hết, em Chánh Còm hạ một câu kết,
tuy đặt vào miệng mấy đoàn sinh hướng đạo
nhưng chính thực là ý riêng của tác giả :

— Khéo thế cũng nên, mọi người nói theo.

« Khéo thế cũng nên » nghĩa là có lẽ đúng
là Thủy Thần đã chìm chết một vùng dân sự
vì đã dám ngả thịt một con trâu quý của thủy
cung thực.

Nói như vậy, em Chánh Còm lại muốn bắt
họ với anh Bảo bạn của em Bạch-Vân rồi
đấy.

Từ thuở bé đến giờ em Chánh Còm đã mắt
trông thấy Thần, thấy Thánh nào chưa ?
Nếu có Thần, có Thánh, có Ma, có Quỷ thì họ
phải sống ở cái thế giới riêng của họ, không
thể lẫn lộn với giống người có thịt có xương
nơi trần gian này được. Khoa học cách tri có
nói đến giống hà-mã (hippopotame) thuộc
loài có vú, vật trên cạn mà thích bì bõm phi
phò dưới sông. Nhưng giống ấy ở tận châu
Phi kia. Mà giống ấy cũng chỉ là sinh vật của
thiên nhiên chứ không phải của Thần, của
Thánh nào cả.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

CAI VƯỜN

Thống chế Pétain đã nói :

« Chúng ta có thể, theo một nền
kinh-tế có tổ-chức, thiết lập những
khu công tác vững bền mà ở đó mỗi
người sẽ có địa vị và lương bổng
xứng đáng với tài năng của mình ».

XU A KIA, đã lâu lắm, có một thằng Ranh-con tinh nghịch góm-ghe, chỉ thích trêu-chọc cho mọi người phải khổ vì nó.

Ranh Con là một thằng lùn, bé tí tẹo, nhưng tinh ranh-mãnh của nó thì to, to tướng. Suốt ngày nó lang thang đây đó, vác theo một cái bị đầy phồng. Đến một chỗ đông người, nó chỉ khẽ mở hé cái bị ra. Ấy thế là... biết bao nhiêu chuyện phiền lòng : nào bò hét, đùa nghịch, nào giận dữ, cãi cọ như điên, như rồ. Khiếp quá ! Hễ nó đi tới đâu là chỗ đó tất phải rầm rĩ, đảo lộn. Chẳng phải nói ai cũng biết thằng Ranh con khoái chí lắm : Nó nấp trên kèo nhà, hay trên cành bên mái hiên, soa tay dầm chân, cười đến quần ruột. Rồi lại bay đi nơi khác đề... làm việc.

Nó đi khỏi là đâu lại vào đó. Những người vừa ục nhau, bóp nhau ban nãy đều dừng tay lại vừa hỏi vừa thẹn mặt. Trẻ con lại trở nên yên lặng ngoan ngoãn ; những cô gái nhón trở lại thành nhu-mì, êm ả xếp nhặt những kim chỉ, dao kéo vương rơi khắp xó. Và mọi người đều kêu :

— « Ô này ! Chúng mình khi nãy sao mà hung tợn ? sao mà điên ?... sao mà ngốc thế nhỉ... »

Ngốc thật đấy. Họ có biết đâu thằng Ranh con vừa mở bị cho những hạt bí-mật tung rơi vào đầu họ ? Làm xong nó lần rất tài, trốn rất tài. Nó bé nhưng mà nó ranh ghê.

Lâu dần người ta cũng biết.

Chính một bác phó may đã nhìn thấy nó nấp trên mắc áo, mở bị tung hạt cho lũ 5 đứa con bác ta nó đùa, đập phá như quỷ-sứ. Bác nổi giận giơ cái tay thước lên — « A thằng Ranh Con ! mày cứ cười nữa đi cho tao xem ».

Nhưng vút một cái, nó đã biến mất.

Giải trí những ngày hè
Trẻ Em đọc sách HOA XUÂN
14 RUE BLOCKHAUS-NORD, HANOI

Từ đấy, ai cũng biết tiếng nó ranh ác. Khắp nơi tìm phương kế đề tóm thằng Ranh.

Nó năng đến nhất những phố có nhiều trẻ con trai, con gái ; chỉ thích lén vào những trường học những vườn công, vì chỉ trong những đám trẻ nó mới dễ tìm được nhiều đứa điên dại và có lắm trẻ quái gở cho nó cười.

THẰNG RANH CON

Có đứa trẻ ngày thường hòa thuận, yên tĩnh, phút chốc thành ra đầu bò, đầu biếu, nhặng nhít, bất trị, làm cho cả nhà phải lo buồn.

— « Thật là quỷ sứ ! »

Nhưng nào ai biết đâu thằng Ranh con đêm qua đã lao qua cửa sổ vào nhà, thừa lúc cậu bé đang ngủ, nó rắc luôn

của ANH CAO

mấy hạt nhỏ vào mũi.

Ấy thế là sớm hôm sau, cậu này làm đủ các chuyện láo-hỗn. Rồi ông bố phải hét cho một trận mới tỉnh người ra. Khi ấy thằng Ranh con nấp trên nóc tủ, bụng miêng cười sằng-sặc.

Cũng lại có những cô con gái ngoan đáo đề bỗng hóa ra ầm ĩ, bướng bỉnh, thích cãi lý sự cùn, ăn nói sống sượng. Lời răn bảo của ông bà cha mẹ lúc đó chẳng thấm đâu, chỉ như nước giội xuống đầu vịt. Thằng Ranh-Con đã đến đấy mà ! Nó núp trong cuộn « len » kia chứ đâu !

Chẳng bao lâu cái « bệnh dịch » ấy lây cả đến những người lớn khắp tỉnh. Đầu đầu cũng chỉ là hỗn độn, bừa bãi. Cho đến những giống vật cũng bị truyền - nhiễm : Mèo nhảy lên bàn húp sữa của Chú bé; chó nhảy theo làm xô-đổ lênh láng. Vịt chọi nhau với gà. Ngỗng bay vào chuồng khai-chiến với lợn. Có thể mà thôi đâu ? Anh hàng phở rút ngăn bánh ra chỉ thấy toàn đá sỏi và cát. U già tìm cây đèn thì vớ phải một nắm vỏ chuối. Tiều-thư mở hộp phấn sáp ra thấy ngay một cái búa, mấy cục than tàu và hộp « si-đạt ».

— « Góm ghieếc ! Bà cô ông Mãnh nào mà ughịch quỷ quái thế ? » Người này ngờ người kia, người kia ngờ người khác. Họ

vác hết chai lọ lại đến bát đĩa ném nhau. Thiếu bát đĩa dùng. Phố hàng bát tha hồ tấp nập người mua. Chủ hàng bắt chẹt ; khách hàng nổi xung. Thế là phá-phách ; thế là ầu-đả, loạn xạ ; có người đau bò lê bò càng.

Tức khắc, nhiều người nhón họp hội-đồng, phải họp hội đồng bàn cách trừ thằng Ranh con. Trừ thế nào ? Nó ranh mãnh quá, bất chấp tuốt cả các mưu-kế. Họ bàn nhau chế ra một thứ hồ thét dính, dính lắm lắm, bôi vào các bàn ghế, cửa ngõ, tường vách để bẫy thằng Ranh.

Sáng hôm sau trời ời l...Trời cũng không nhịn cười được. Nào có ai thấy bóng thằng Ranh đâu, chỉ thấy bà này dính vào cửa, ông kia dính vào tường, cô nọ dính vào tủ. Thảm nhất có một bà ngồi vào cái ghế gỗ, bị dính chặt quá, luôn ba hôm không gỡ ra được. Lúc cần kíp lắm rồi, bà ta gần phát điên phát rồ người nhà phải túm lại, một bọn nắm ghế, một bọn lôi người, hết sức kéo co, bà ta mới bật ra được mà thoát nạn.

Không bao giờ thằng Ranh con được cười hả dạ như lúc này. Một bà lão 85 tuổi lấy thể làm lo phiền quá, vô đầu vô tóc, nhăn mặt bóp trán, thức mấy đêm liền không ngủ.

— « Cứ thế này mãi ư ? Chúng ta có Bà Tiên Nền-Nếp che chở sao chẳng thấy sự nền-nếp yên vui ; chỉ thấy toàn sự hỗn-loạn tình quái thế này ?

Thế là sáng hôm sau, bà lão chống gậy ra đi, đi đến một khu rừng xa để cầu cứu Bà Tiên Nền-Nếp. Gặp Bà Tiên, bà lão khóc mếu thưa rằng :

— « Lạy bà, già này nghĩ rằng Bà vẫn trông nom đến bọn trẻ cho chúng nó được ngoan-ngoãn, yên lành. Nào ngờ bấy nay bà để cho thằng Ranh con nó làm loạn. Các trẻ em đều trở nên nghịch ngợm, người lớn

hung hăng. Nêu bà không mau mau cấp cứu thì loài người sẽ thành điên cuồng hết. »

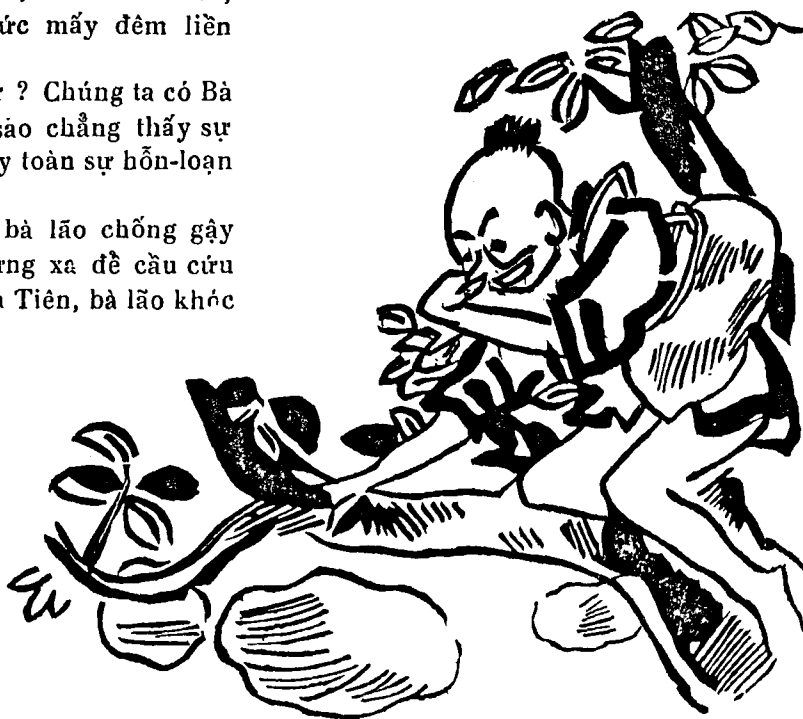
Bà Tiên Nền-Nếp nghe rõ sự nguy nan liền an-ủi cho bà lão trở về, hứa ngày mai sáng sớm bà sẽ xuống lòng bắt thằng Ranh Con trị tội.

Quả nhiên hôm sau Bà cưỡi một đám mây hồng, nhẹ bay xuống một vườn hoa vắng vẻ trong thành phố. Cách đây không xa, trên bãi cỏ rộng, một đám đông học-trò đang rầm rầm nghịch-ngợm. Sách vở bay tung lên như bướm bướm ; mũ đen, mũ trắng bị đá lăn lông lốc dưới đất như quả banh ; quần áo bị rách kêu soàn soạt, những quả dấm, cái đá túi bụi ; tiếng hò hét như vỡ trời đất.

— « Chắc thằng Ranh Con nấp ở đâu đây. »

Bà Tiên nghĩ vậy liền hóa thành một mục ăng mây, chống gậy đi đến. Bà đoán không sai. Thằng Ranh núp ở ngọn cây kia đang ôm bụng cười, cái cười nhăn nhó quái ác. Nhanh như chớp, bà Tiên đã chụp được cả thằng Ranh cả cái bị. Bà bỏ ngay vào túi, buộc chặt chẽ, rồi Bà vẫy đám mây hồng xuống, ngự bay về Rừng.

(Xem tiếp trang 18)



Các lối viết thư bí - mật (1)

của RYNVAT
(cấm trích đăng lại)

Những lối mật-thư-nghiêm chỉnh
Nếu mật-hiệu của bọn du-đăng
dẫn-dị và giải quyết được dễ
dàng, thì các lối giao-dịch bằng
mật-thư nghiêm-chỉnh này, lại
thường thường rắc rối, và khó-
khan hơn nhiều.

Trước khi muốn viết một cái thư bí-mật,
thời lẽ tự-nhiên là phải viết thư đó thành một
bản « rõ-rệt », đoạn rồi, mới thiên chuyển
những chữ trong các lời thư theo một thể-
thức nào, mà chỉ có riêng mình các em với
người nhận thư hiểu biết.

Các chữ trong thư thay bằng chữ khác

Lối dẫn-dị nhất là thay đổi những chữ viết
trong lời thư bằng một chữ khác ở vần chữ
cái quốc-ngữ. Tỉ dụ các em thay địa-vị chữ A
bằng chữ G rồi chữ G bằng chữ N vân vân...
lối này gọi là « Đảo-lộn » vì ta đem thay lộn-đảo
những chữ trong vần chữ cái theo thứ-bực lên
hay xuống đều.

Tôi ví dụ : các em đã đem thay chữ A bằng
chữ X như thế, chữ A là chữ đầu (1) trong vần
chữ cái, và X là chữ thứ (22), vậy thời các em
đã thay địa-vị chữ A « hạ » xuống 21 hàng ở
trong vần chữ cái đó.

Nếu giờ các em cũng đều đem hạ các chữ
khác trong vần chữ cái xuống 21 hàng, các
em sẽ lập thành một bảng *chính-thức như đây*

A — X ;	D — B ;	G — Đ
B — Y ;	Đ — C ;	H — E
C — A ;	E — D ;	I — G, v.v..

Sau đấy, các em muốn viết một bức mật-
thư thì cứ tuần-tự theo các vần chữ cái đã
thay như bảng trên đây mà viết ghép lại. Vì
thứ các em định viết thư bắt đầu bằng câu :

ÔNG CHỦ NHIỆM BÁO

TRẺ EM

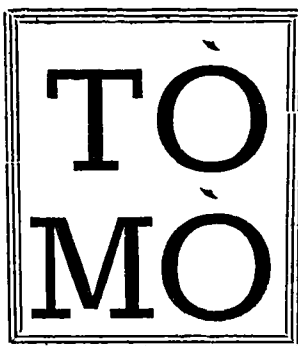
Thời trong thư bí-mật câu ấy sẽ thành :

M L Đ A E S L E G D K Y X M R P D D K

Coi đây, một người nào không biết trước,
dẫu có bắt được thư này chắc-chắn không
biết tý gì, nhưng người nào đã giao-dịch với
các em, lẽ cố nhiên là họ đã biết các chữ đều
đảo lộn đi 21 hàng, cho nên họ có thể viết lại
bức thư đó ra những lời chính rất dễ-dàng.

Nhưng nếu một ngày kia, một bức thư nào
trương-tự gọi bởi một người lạ mà lọt vào tay

(1) (Xem từ số 9 báo Thanh Nghị)



các em thì này đây một cách
rất dẫn-dị để khám-phá.

Các em chỉ việc chép lại các
chữ ở tờ thư ấy ra một hàng ở
trên đầu một trang giấy, rồi dưới
mỗi chữ, theo thứ-bực các chữ
trong vần chữ cái viết lần đi,
như thế này :

M L Đ A E S L E G D K Y X M
R P D D K
N M E B G T M G H Đ L A Y N
S Q Đ Đ L

O N G C H U N H I E M B A O T R E E M

(Lúc viết cần nhận xem đến hàng nào có thể
đọc thành tiếng là khám phá ra rồi, như dòng
cuối trên đó, các em sẽ đọc thấy câu : ông chủ-
nhiệm báo TRẺ EM).

Tôi xin nhắc lại, nó chỉ hiện ra, nếu sự đảo
lộn địa-vị thay đều theo thứ-bực, nghĩa là chữ
nào cũng đảo lộn đúng 21 chữ. Nếu như các
chữ đảo lộn lung tung, không theo thứ tự trong
vần chữ cái, như A thay B, B bằng O, C bằng
K v. v. thì các em có đem thử đến cùn bút bằng
cách-thức, mẫu-mực theo trên đây cũng không
thể khám phá ra bức thư bí-mật kia được
Nhưng non cao đã có đường trèo chứ ! Ất
người ta lại có một lối khác để khám phá chứ
ra.

RYNVAT

Kỳ sau : Trộn các chữ bằng một « con số »

Thằng ranh con

Tiếp theo trang 15

Nhưng than ôi ! Thằng Ranh con chưa
đến ngày tận số. Lúc này bà Tiên trả hình
làm mù ăn mày đã phải mặc bộ quần áo
rách, có cái túi hồng : Thằng Ranh Con chui
thoát ; còn cái bị to quá, không ra lọt. Ranh
Con câu tiết hết cào lại cắn cái bị mà cũng
không thủng được to. Nhưng tai hại quá,
cũng vì lỗ thủng ấy mà có dăm bảy hạt nhỏ
trong bị lọt rơi xuống đất. Cho nên bây giờ,
thỉnh thoảng vẫn có những em trai em gái
ranh mãnh, đùa nghịch như ngựa, phá
phách như giặc.

Các em ấy chẳng may đã gửi những hạt
bí-mật của Thằng Ranh Con rồi đấy. Nhiều
em nghĩ đến những « trận đòn nổi lươn »
thì oán thằng Ranh Con vô cùng. Vậy mỗi
khi có em nào thấy ngựa ngáy, sắp phát cơn
nghịch-ngợm thì hãy chạy ngay vào ngồi
một chỗ vắng, nắm-chặt lấy cái mũi mình
(sợ khó thở thì sờ lên thoi) và nhẩm thật
nhiều câu thần-chú này :

— « Tôi không thích thằng Ranh Con. Tôi
không thích thằng Ranh Con... »

Bà Tiên Nền-Nếp bảo làm như thế thì sẽ
không mắc bệnh nghịch-ngợm nữa.

TRÊN DÀO VÀNG

Tóm tắt các kỳ trước — Mai, con gái một ông chủ mỏ giàu có, cùng với mấy người bạn đi chơi vịnh Hạ-Long, bị một bọn giặc khách giả làm thủy thủ dưới tàu bắt cóc cả bấy nhiêu người. Bọn giặc cho hai người trong bọn Luyện và Cần về để đưa thư lấy tiền chuộc.

BÀ CẢ toan chạy vào với Ngọc nhưng Thanh Kha gạt đi : — Thôi cô ấy chỉ một lát nữa là tỉnh. Bà cứ đi cho được việc.

của L. H. V. Bà Cả đi rồi, Thanh Kha quay vào thì Ngọc cũng vừa tỉnh. Chàng bảo Mai đỡ nàng về bên trại giam đàn bà cách đó chừng ba trăm thước.

Vừa lúc đó một tên khách bước vào. Hắn nói là được lệnh mời Thanh Kha lên chủ trương hỏi có việc cần. Ba Rộng và Mai đã đỡ Ngọc ra đến cửa nghe thấy thế đều lo lắng dừng lại, nhìn Thanh Kha. Chàng phải ra hiệu cho mọi người yên lòng cứ đi rồi nhanh nhẹn theo chân tên cướp.

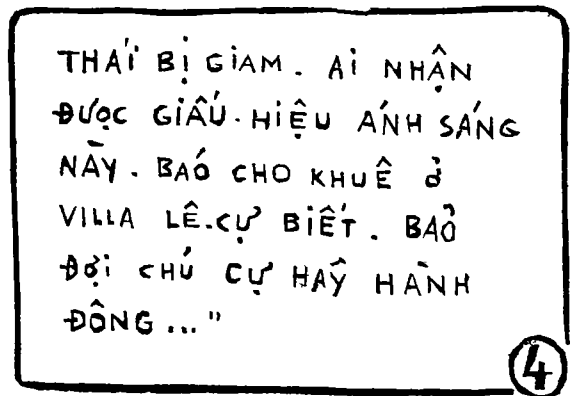
Hắn đưa chàng theo đường chính lên đại trại. Đi đường Thanh-Kha đề ý nhận xét. Càng đi chàng càng thấy hòn đảo này hiểm trở khác thường. Chung quanh đảo toàn rừng rậm bao bọc chỉ có trại giặc là đóng vào chỗ phẳng phiu. Trại có ba tầng. Chỗ giam mọi người trên tàu Hải-Âu là vào tầng giữa còn tầng trên là chỗ tướng cướp ở. Tầng dưới là chỗ quân đóng. Từ tầng nọ lên tầng kia phải theo một con đường khuất-khúc có quân canh giữ cẩn mật.

Thanh-Kha phải thăm phục cách tổ-chức của Fung-Su là giỏi. Chàng hiểu tại sao mà hắn không cần phải canh giữ bọn chàng vì hắn thừa hiểu rằng không thể nào trốn được. Vì thế mà tuy gọi là bị giam giữ mọi người vẫn được thông thả, tự do đi lại trong khoảng đất rộng giữa nhà giam đàn ông và nhà giam đàn bà. Mà chàng cũng phải ngạc nhiên về cách tiếp đãi cực kỳ chu hậu. Com ăn thức uống đều rất sang trọng. Hình như có một sự biệt đãi riêng.

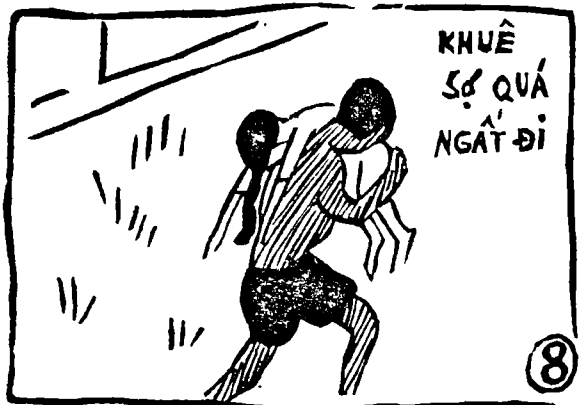
Thanh-Kha còn vợ vẫn nghĩ thì đã đến cửa trại. Tên dẫn đường nói khẩu hiệu rồi dẫn chàng vào.

Cửa trại vừa qua, chàng dừng lại kinh ngạc. Một tòa nhà lộng lẫy hiện ra trước

TÒA NHÀ



BÍ MẬT



mặt chàng, kiên trì theo kiểu các cung điện ở Bắc-kinh, mái cong ngói vàng, cột son đỏ chói

Một tên khách bước ra cúi xuống mời vào đợi trong một gian phòng cực kỳ lộng lẫy mỗi một thức bày ở đó đều là một của quý vô giá có lẽ Fung-su đã đánh cướp được.

Mời chàng ngồi, tên đầy tớ lùi ra đến một góc phòng lấy chiếc dùi son, đánh vào một cái chuông đồng sáng nhoáng ba tiếng. Tiếng chêng ngân đi. Thanh-Kha lắng tai nghe vắng vắng như có tiếng chuông khác ở mãi đâu đâu tiếp theo.

Đợi một lát, nghe tiếng giầy lẹp lẹp. Bức màn nhung vén lên. Tên tướng cướp bước vào. Hắn không phải là tên khách già hôm qua, gọn ghẽ trong bộ quần áo đen nữa. Súng sinh trong bộ áo lụa dài chấm gót, Fung-su có vẻ một « Sinh sảng » nhà giàu.

Mỉm cười, hắn cúi đầu lễ phép chào rồi ngồi xuống ghế đối diện. Tên đầy tớ bưng nước trà ra, hắn mời Thanh-kha uống rồi hỏi thăm sức khỏe mọi người.

Nhưng Thanh-kha còn bụng dạ nào uống nước. Chàng nóng nảy hỏi ngay :

— Ông mời tôi đến đây có việc gì ?

Fung-su chỉ mỉm cười :

— Ông nóng nảy quá ! Tôi mời ông lên đây cốt để đưa ông đi xem tòa nhà của tôi. Ông đã sốt ruột thì xin mời ông đứng lên tôi xin dẫn ông đi xem.

Trước sự lễ phép ngọt ngào của tướng cướp, Thanh-Kha thấy rằng nếu mình cứ chỉ thô lỗ thì là kém hẳn nên chàng cũng dần lòng đứng dậy theo Fung-su :

Về sa-hoa của các gian buồng Thanh-Kha được mời vào không thể nào tả hết được. Những đồ đạc đều rất sang trọng. Nhưng đặc biệt nhất là gian phòng để các thứ khí giới. Thật là một nhà tàng cổ đầy đủ. Không thiếu một thứ khí giới của bên Tàu dùng ngày xưa : giáo, mác, long đao, kiếm... mà những súng cũng đủ các kiểu. Thanh Kha là một cựu võ quan nếu chàng hiểu rõ các thứ khí giới tối tân. Vậy mà chàng cũng phải khen ngợi Fung-su khéo sưu tầm.

Ở buồng đó đi ra, Fung-su còn toan dẫn Thanh-kha đi nữa bỗng có một tên khách đi tới, cúi đầu chào tên tướng cướp rồi ghé tai nói thầm. Về mặt Fung-su hơi cau lại nhưng rồi nụ cười lại nở trên môi. Hắn lễ phép xin lỗi đi có việc một lát và mời Thanh-Kha ngồi xuống một cái ghế dựa bên tường để đợi hắn. (Còn nữa)

ECLAT D'ARGENT

Dentifrice de choix

PHARMACIE DU BON SECOURS

Mme Nguyễn đình Hoàng

Pharmacienne de 1ère classe

52 bis Boulevard Đồng Khánh

— HANOI —

Dầu

ĐẠI-QUANG

dùng trong lúc mùa hè
nóng nực là rất hợp thời

Ngào ngạt, nhức đầu, xỏ mũi, đau
bụng, đi rửa, sốt nóng, sốt rét,
đau tức, cùng là cảm mạo, sưng
hàn, nắng gió, chỉ nên dùng dầu
ĐẠI-QUANG ngoài xoa trong uống
là sẽ thấy công hiệu ngay

Đại - quang

được - phòng

23, Hàng Ngang Hanoi — Giấy nói 805

P. N. KHUÊ

Cưỡng lại đau khổ, phấn đấu liên liến,
đó là châm-ngôn của những người yêu
mình, yêu đời, yêu sự sống. Đừng phàn
nàn ! Đừng mơ mộng ! Vững mình vào
giữa trận-tiền. Và phấn-đấu luôn luôn,
mãi mãi, lặng-lẽ mà gan-góc, trầm-tĩnh
mà hăng - hái. Ngày lại ngày, tiến dần
vào cõi sống, sủa tan như g bóng ma,
phá đổ các trở lực. . .

Trích trong cuốn **NGUỒN SINH LỰC**

của P. N. KHUÊ

Sách in rất đẹp ; giá 0p.45

Đã có bán khắp các hiệu sách

Hàn-Thuyên

XUẤT BÁN CỤC

71 Phố Tiên-Tsin Hanoi

Y Khoa Bác Sĩ

TRINH VĂN TUẤT

CỰU CHUYÊN MÔN RĂNG
VÀ MIỆNG Ở CÁC NHÀ
THƯƠNG TRẺ CON TẠI
PARIS

77 Phố Hàng Đẩy

HANOI — Téléphone 1220

